

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA CÁC TỘI XÂM HẠI TÌNH DỤC NGƯỜI DƯỚI 16 TUỔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG

Nguyễn Thị Khuyên^{1*}

¹Trường Đại học Tiền Giang

*Tác giả liên hệ: ngkhuyen84@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 17/7/2019; Ngày nhận chỉnh sửa: 27/11/2019; Ngày duyệt đăng: 23/3/2020

Tóm tắt

Trẻ em là đối tượng được ưu tiên bảo vệ về sức khỏe và tinh thần. Tuy nhiên, thời gian gần đây, trên cả nước xảy ra không ít các vụ xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi với mức độ nghiêm trọng, gây không ít lo lắng và hoang man trong dư luận. Đặc biệt, trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, thực trạng xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp. Vậy, nguyên nhân đối với nhóm tội phạm này là gì? Cần có các giải pháp nào để phòng ngừa và hạn chế đối với các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi? Đó là những nội dung chính tác giả muốn chia sẻ trong bài viết này.

Từ khóa: Xâm hại tình dục, người dưới 16 tuổi, thực trạng, giải pháp.

CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS TO PREVENT SEXUAL ABUSES ON THE UNDER-16-YEAR OLDS IN TIEN GIANG PROVINCE

Nguyen Thi Khuyen^{1*}

¹Tien Giang University

*Corresponding author: ngkhuyen84@gmail.com

Article history

Received: 17/7/2019; Received in revised form: 27/11/2019; Accepted: 23/3/2020

Abstract

Children are prioritized for health and spiritual protection. However, in recent years there have been many severe sexual abuses on the under-16-year olds, causing much anxiety and worry to the public. Especially, in Tien Giang province, these incidents are increasing and getting more and more serious. So, what are the causes for this crime? What solutions are needed to prevent and limit it? Those are the contents presented in this paper.

Keywords: Sexual abuse, under-16-year olds, reality, solutions.

1. Đặt vấn đề

Tình hình xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi ở Việt Nam trong những năm qua diễn biến hết sức phức tạp. Theo số liệu thống kê của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cứ mỗi năm trên cả nước có khoảng 1.600-1.800 vụ hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Riêng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, trong 05 năm từ năm 2014 đến năm 2018, số vụ xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi có 193 vụ và 210 người thực hiện [3], nhiều vụ án có đối tượng phạm tội là người thân trong gia đình, hàng xóm, người quen biết... Đặc biệt, có trường hợp đối tượng sau khi thực hiện hành vi đã giết chết người bị hại. Hành vi này không chỉ xâm hại đến sự phát triển bình thường của người dưới 16 tuổi mà còn để lại hậu quả về thể chất lẫn tinh thần cho nạn nhân, khó có thể khắc phục được. Mặt khác, các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi không chỉ để lại nỗi đau cho gia đình nạn nhân mà còn gây nhức nhối cho các ngành, các cấp và toàn xã hội. Do đó, việc đưa ra các giải pháp hữu hiệu để ngăn ngừa hiệu quả các tội xâm phạm tình dục người dưới 16 tuổi xảy ra trên địa bàn tỉnh Tiền Giang là hết sức cần thiết. Các giải pháp này không chỉ có giá trị áp dụng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang mà còn có giá trị tham khảo cho các tỉnh, thành phố khác trên cả nước trong việc phòng ngừa các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi.

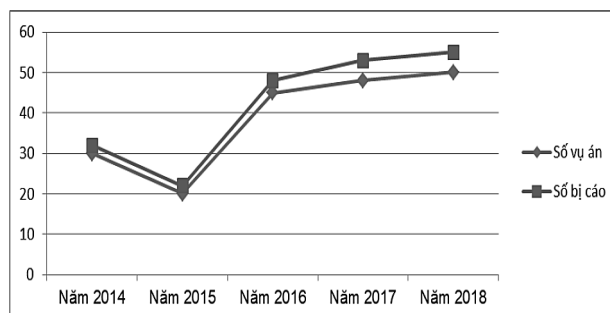
2. Nội dung

2.1. Thực trạng tình hình các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn từ năm 2014 đến năm 2018

Bảng 1. Thực trạng tình hình các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi

Năm	Số vụ	Số bị cáo
2014	30	32
2015	20	22
2016	45	48
2017	48	53
2018	50	55
Tổng	193	210

Nguồn: Phòng Thống kê tội phạm và công nghệ thông tin Viện Kiểm sát Tiền Giang.



Biểu đồ 1. Diễn biến tình hình các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi trên địa bàn tỉnh Tiền Giang từ năm 2014 đến 2018

Qua Bảng 1 và Biểu đồ 1 cho thấy, từ năm 2014 đến năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đã xảy ra 193 vụ án với 210 bị cáo.

Nhìn chung, tình hình các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi tăng rất mạnh. Năm 2015 có giảm nhưng từ năm 2016 trở về sau thì chiều hướng tăng mạnh và diễn biến phức tạp, hành vi thực hiện ngày càng tinh vi và gian xảo hơn.

Các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn trên tăng mạnh do một số nguyên nhân chính sau:

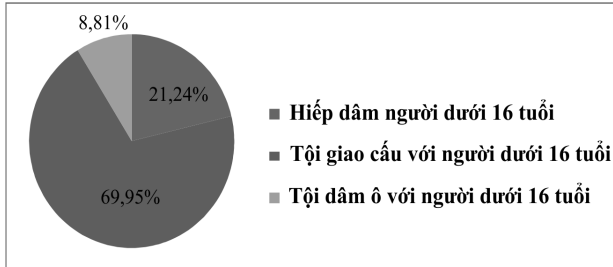
Thứ nhất, do tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Tiền Giang phát triển mạnh, cùng với sự phát triển là kèm theo các tệ nạn xã hội. Trong đó, một số bộ phận người dân sử dụng các văn hóa phẩm đồi trụy, xem các phim ảnh có tính chất bạo lực, khiêu dâm từ đó hình thành nhân cách lệch lạc, phát sinh nhu cầu tình dục của các đối tượng phạm tội.

Thứ hai, một số gia đình có bé gái dưới 16 tuổi không có điều kiện chăm sóc, quản lý con em mình. Mặt khác, một số gia đình đơn chiếc khi lao động để con ở nhà hoặc đi học một mình, tạo điều kiện cho đối tượng phạm tội dễ dàng thực hiện hành vi phạm tội. Đa số gia đình không có thời gian và kỹ năng để giáo dục về giới tính cho trẻ, đặc biệt là giáo dục cho trẻ những kiến thức, kỹ năng cần thiết để chống xâm hại tình dục.

Thứ ba, hầu hết trẻ em bị xâm hại đều có tâm lý sợ hãi, mặc cảm, tự ti nên không dám chia sẻ, tố giác tội phạm. Điều đó gián tiếp dẫn đến tội phạm không bị xử lý mà còn gia tăng.

Bảng 2. Cơ cấu các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi

Tội	Số vụ	Tỉ lệ %
Hiếp dâm người dưới 16 tuổi	41	21,24
Tội giao cấu với người dưới 16 tuổi	135	69,95
Tội dâm ô với người dưới 16 tuổi	17	8,81
Tổng	193	100



Biểu đồ 2. Cơ cấu các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi từ năm 2014 -2018

Từ Bảng 2 và Biểu đồ 2 ta thấy, trong các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi thì tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất, chiếm 135 vụ (69,95%); kế đó là tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi, chiếm 21,24%; thấp nhất là tội dâm ô với người dưới 16 tuổi chiếm 17 vụ (8,81%).

Tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất vì một số nạn nhân thường xuyên xem phim ảnh, thông tin đen trên mạng nên muốn tìm tòi, khám phá những nhu cầu lạ, vì vậy đã tự nguyện quan hệ với đối tượng phạm tội. Mặt khác, đa số đối tượng phạm tội ngoài việc muốn thỏa mãn nhu cầu tình dục thì còn do thiếu hiểu biết về pháp luật, nghĩ quan hệ đồng thuận với nạn nhân sẽ không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2.2. Nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi

2.2.1. Nguyên nhân và điều kiện từ môi trường gia đình

Xét về môi trường gia đình thì đầu tiên

phải kể đến điều kiện kinh tế, nhiều gia đình còn khó khăn cũng như nghề nghiệp của cha mẹ ảnh hưởng tới sự quan tâm chăm sóc, giáo dục con cái, hầu hết người dưới 16 tuổi đều phải lao động sớm. Khảo sát cho thấy 100 em được hỏi thì có 85 em trả lời: Vừa phải đi học vừa phải bươn chải với cuộc sống đầu tắt mặt tối không đủ thời gian để học. Phần lớn các em có mức học trung bình, yếu (70 em), tỉ lệ học sinh giỏi chỉ có (15 em). Do cả ba, mẹ và con cái đều tất bật với việc mưu sinh nên khi con cái có những biểu hiện xấu, cha mẹ không kịp thời phát hiện để uốn nắn giáo dục. Theo số liệu thống kê của phòng PC 45 Công an nhân dân tỉnh Tiền Giang từ năm 2014 đến năm 2018, số nạn nhân có hoàn cảnh khó khăn chiếm 78%, còn đối tượng phạm tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi rơi vào hoàn cảnh gia đình phức tạp chiếm 66%.

Bên cạnh đó, các bậc cha mẹ, gia đình, người chăm sóc thiếu hiểu biết về đặc điểm tâm sinh lý của người dưới 16 tuổi, thiếu nhận thức về nguy cơ, thiếu sự quan tâm chia sẻ vấn đề giới tính với người dưới 16 tuổi. Cụ thể: Người trong gia đình cứ cho mình cái đặc quyền là được sờ, chạm, chế nhạo, cười đùa, bình luận về “vùng kín” của trẻ mà không cảm thấy ngán ngại. Trường hợp này, trẻ không hiểu được đâu là quyền của mình, đâu là cơ thể của mình, mình có quyền lên tiếng, mình có quyền bảo vệ. Từ đó, dẫn tới các em thiếu hiểu biết về đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, về kiến thức, kỹ năng phòng tránh xâm hại tình dục.

Một vấn đề nữa là sự lơ là, thiếu cảnh giác với người thân trong gia đình. Khi được hỏi 50 người: “Anh/Chị có cảnh giác với người thân (cha ruột, cậu, chú, bác, anh ruột...) khi anh/chị vắng nhà và con gái anh/chị phải ở nhà với người thân” thì có 31 người trả lời là “không”, chiếm 62%. Có thể thấy mức độ người dưới 16 tuổi bị xâm hại từ phía những người thân trong gia đình là rất cao, vì đa phần mọi người đều có tâm lý tin tưởng người thân. Nhưng khi hỏi 50 người: “Nếu biết người thân trong gia đình xâm hại tình dục là chính con hoặc cháu của anh/ chị, anh chị sẽ làm gì?”, trả lời: “Im lặng” 7 người, chiếm 14%. “Tố giác” 23 người, chiếm 46%. “Trách, mắng trẻ đại dột, không nghe lời ba mẹ dạy” 5 người,

chiếm 10%. “Trần an tâm lý của trẻ, sau đó đi tố giác” 15 người, chiếm 30%. Khi nào số người “Im lặng” chiếm 0% và số phụ huynh không “Trách, mắng trẻ đại dốt, không nghe lời ba mẹ dặn” là 0% thì khi đó xã hội mới tiến bộ và đẩy lùi vấn nạn người dưới 16 tuổi bị xâm hại, gia đình sẽ là lá chắn an toàn cho các em.

2.2.2. Nguyên nhân và điều kiện từ nhà trường

Theo khảo sát thực tế của tác giả tại các trường từ cấp mầm non đến trung học phổ thông thì trong quá trình giảng dạy, giáo viên có lòng ghép vấn đề phòng tránh xâm hại tình dục cho trẻ nhưng chỉ dừng ở mức độ “gặp người lạ con phải tránh xa, không nhận quà bánh”. Việc tuyên truyền cũng như giáo dục giới tính cho các bé mầm non và tiểu học thì vẫn còn nhiều hạn chế vì theo quan điểm của cô Nguyễn Thị H. T.: “Việc giáo dục giới tính sớm cho các bé theo tôi thì đều này khá mạo hiểm vì chẳng khác nào vẽ đường cho hươu chạy”. Như lời cô nói, sau khi thực hiện phát 50 phiếu khảo sát với câu hỏi: “Việc giáo dục giới tính sớm cho trẻ có cần thiết?” có 27 người trả lời “không” chiếm 54%. Mặc dù Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tích hợp vào sách khoa học lớp 05 hẳn một bài nói về chủ đề “phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em”. Nhưng cách diễn đạt của cô giáo đến với học sinh cấp tiểu học chỉ dạy sơ lược hoặc lướt nhanh qua. Cụ thể việc tuyên truyền cho các bé tiểu học tại trường Trung An thì chủ yếu là các buổi sinh hoạt dưới cờ, có khoảng 1.070 em học sinh cùng nghe, đa số các em ngồi ở hàng ghế phía dưới đều bị hạn chế và không nghe, các em hầu như chỉ tập trung vào việc nói chuyện, giáo viên hầu như chỉ đứng tại chỗ để nói không có động thái tương tác với các em. Còn các em ở cấp cơ sở, Trung học phổ thông thì đa phần các trường đều tuyên truyền về chủ đề: “Giáo dục an toàn giao thông và phòng chống tệ nạn xã hội”, “Diễn đàn phòng chống xâm hại và bạo lực”, và có tổ chức những cuộc thi ở cấp trung học cơ sở “Tuyên truyền măng non”. Vấn đề giáo dục giới tính dưới 16 tuổi đa phần là được lồng ghép vào buổi giảng dạy và tuyên truyền. Các em học sinh trung học cơ sở

và trung học phổ thông tiếp cận pháp luật thông qua môn giáo dục công dân nhưng các em chỉ tiếp cận phần hình thức, còn nội dung chưa sâu sắc. Theo khảo sát của tác giả khi hỏi 10 giáo viên giảng dạy bộ môn giáo dục công dân về “độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi là bao nhiêu?”. Tác giả thu về đáp án như sau: Có 06 giáo viên trả lời là 16 tuổi, 04 giáo viên trả lời là 18 tuổi.

Về phía học sinh cấp cơ sở và trung học phổ thông đa phần các em cảm thấy không thích môn Giáo dục công dân. Khi hỏi 80 em thì có 58 em trả lời “không thích”, 13 em trả lời “thích”, 09 em trả lời “phân vân”.

Từ những nguyên nhân trên tác giả rút ra những kết luận như sau: Phần lớn người dưới 16 tuổi trong thực tế chưa được quan tâm đúng mức, công tác giáo dục giới tính cho người dưới 16 tuổi cũng bất cập, phạm vi tuyên truyền thu hẹp chỉ trong phạm vi nhà trường, các cuộc họp hội phụ nữ, về nội dung thì mang tính chung chung.

2.2.3. Nguyên nhân và điều kiện về quản lý văn hóa, trật tự xã hội

Thứ nhất, công tác quản lý các loại hình dịch vụ, băng đĩa hình, văn hóa phẩm đồi trụy còn thiếu chặt chẽ, nhiều bộ phim, sách, truyện có nội dung bạo lực, khiêu dâm vẫn được trình chiếu và bán trên thị trường. Vì vậy, bất kỳ ai nếu hiếu kỳ có thể dễ dàng xem được những hình ảnh, video clip có nội dung không lành mạnh, từ đó nảy sinh nhu cầu muốn tìm hiểu, khám phá và làm theo những nội dung không lành mạnh đó.

Thứ hai, người dưới 16 tuổi bị xâm hại thường xảy ra nhiều ở phường có nhiều dân nhập cư, phòng cho thuê, khu vực có đông người lao động nghèo và địa bàn vắng, hay gần đây là gia tăng đối với vùng nông thôn do thiếu sự quan tâm của cha, mẹ. Số vụ xâm hại người dưới 16 tuổi báo đến cơ quan có thẩm quyền thường chậm dẫn đến thu thập chứng cứ khó khăn, đối tượng không nhận tội hoặc bỏ trốn. Mặt khác, nhiều đối tượng phạm tội thường cư trú ở những nơi đông dân cư như nhà trọ, khu dân cư, hoặc không ở thường xuyên tại một địa điểm nên

công tác quản lý tạm trú còn nhiều khó khăn. Điều đó gây khó khăn cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc khoanh vùng, xác minh đối tượng phạm tội.

2.2.4. Nguyên nhân và điều kiện về chính sách, pháp luật

Các hành vi xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi được quy định rất cụ thể trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bao gồm các tội: Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi, tội cưỡng dâm người dưới 16 tuổi, tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi, tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi, tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm. Tuy nhiên, sau khi Bộ luật Hình sự có hiệu lực thì các khái niệm: quan hệ tình dục khác, khiêu dâm, dâm ô Tòa án nhân dân tối cao vẫn chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể. Vì vậy, khi xảy ra vụ việc cụ thể, các cơ quan tố tụng không thống nhất cách hiểu dẫn đến việc áp dụng pháp luật còn nhiều lúng túng, điều đó gián tiếp dẫn đến việc các cơ quan tiến hành tố tụng dễ bỏ lọt tội phạm. Đến tháng 1 tháng 10 năm 2019, Tòa án nhân dân tối cao mới ban hành Nghị quyết 06/2019/NQ/HĐTP về việc áp dụng hướng dẫn một số quy định tại các Điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi. Nghị quyết này có hiệu lực từ 05 tháng 11 năm 2019. Vì vậy, vào thời điểm trước khi nghị quyết này có hiệu lực, các hành vi trên chưa được hướng dẫn cụ thể nên có thể bỏ lọt tội phạm.

Mặt khác, vào thời điểm nghiên cứu bài viết này thì chưa có Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 5 năm 2017 Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em nên chưa có quy định cụ thể về trách nhiệm cung cấp, xử lý thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại đối với đối tượng trên. Thiếu các quy định cụ thể về đầu mối tiếp nhận, xử lý thông tin và phối hợp xác minh, đánh giá, điều tra về hành vi xâm hại người dưới 16 tuổi; chưa có quy định về thẩm quyền, thủ tục tách người dưới 16 tuổi ra khỏi cha mẹ, người chăm sóc trong trường hợp chính cha mẹ, người chăm sóc có hành vi xâm hại tình

dục đối với người dưới 16 tuổi; thiếu hệ thống theo dõi để đảm bảo những đối tượng này không bị tiếp tục xâm hại tình dục. Đến khi Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 5 năm 2017 có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2017 thì những vấn đề trên mới được quy định cụ thể. Tuy nhiên, sau khi Nghị định này có hiệu lực thì còn một số bất cập sau:

Thứ nhất, Điều 33 Nghị định 56/2017 chỉ đưa ra một danh sách có giới hạn các thông tin khi công bố phải hỏi ý kiến trẻ em. Trong khi đó, còn rất nhiều các thông tin nhạy cảm về đời sống riêng tư của trẻ em cần được bảo vệ nhưng không nằm trong danh sách này. Điều này dẫn đến việc quy định trên chưa bao trùm tất cả các khía cạnh riêng tư của trẻ em cần được bảo vệ.

Thứ hai, Nghị định 56 quy định những thông tin riêng tư mà cha mẹ nếu được sự đồng ý của trẻ thì được đưa trên mạng nhưng lại không có quy định việc sau này trẻ em muốn những thông tin của mình không còn trên mạng nữa thì có gỡ xuống được không? Điều này dẫn đến việc khó áp dụng trên thực tế.

2.2.5. Nguyên nhân và điều kiện từ người phạm tội

Giới tính có ảnh hưởng lớn đến hành vi của người phạm tội. Theo nghiên cứu của tác giả qua các Bản án Hình sự sơ thẩm tại tòa án tỉnh Tiền Giang trong giai đoạn 2014-2018 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang xảy ra 93 vụ xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi với 210 người phạm tội, trong đó số người phạm tội là nam hoàn toàn 100%. Nguyên nhân chủ yếu của vấn đề này là về tâm lý giới tính. Khi nhìn thấy một đứa bé gái thoáng qua ăn mặc sơ hở cũng đã làm nảy sinh ý nghĩ phạm tội, và trong một phút dục vọng nổi lên đã trở thành tội phạm. Ngoài ra tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm hoặc có việc làm nhưng không ổn định, không phù hợp dẫn đến cuộc sống không được đảm bảo.

Về mặt giới tính và độ tuổi cũng ảnh hưởng nhiều đến tình trạng xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi trên địa bàn tỉnh Tiền Giang hiện nay. Độ tuổi phạm tội nhiều nhất là từ 18 trở lên. Lớp trẻ hiện đang bị “đầu độc” bởi quá nhiều

thứ văn hóa nghe nhìn, giải trí có nội dung kích dục. Chỉ cần bật các kênh truyền hình được cấp phép hoạt động cũng thấy hàng ngày đang có quá nhiều phim chứa nội dung “hôn”, “ôm”, thậm chí cảnh “giường chiếu”. Rồi Internet, có nội dung đồi trụy tràn ngập. Đây chính là nguyên nhân xã hội đang từng giờ từng ngày tác động tới tâm sinh lý của một bộ phận thanh thiếu niên. Bởi ở độ tuổi đang trong giai đoạn hình thành nhân cách, khi tiếp cận với quá nhiều thứ mang tính chất “người lớn” sẽ khiến con người bị lệch lạc về nhân cách, hành động theo bản năng và rất dễ có hành vi lệch chuẩn đạo đức, xã hội

Mặt khác, phần lớn người phạm tội còn hạn chế về kiến thức pháp luật, nhất là pháp luật trong lĩnh vực hình sự. Đa số người phạm tội không biết một hành vi như thế nào là cấu thành vi phạm pháp luật hình sự. Có một số trường hợp người phạm tội không biết hành vi đồng thuận quan hệ với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là tội phạm. Vì vậy, trong số các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi thì tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất.

2.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi

3.2.1. Giải pháp đối với gia đình

Thứ nhất, tránh cho con tiếp xúc với người lạ, không chủ quan để người lạ tiếp cận, gần gũi con. Đặc biệt phải cảnh giác đối với nam giới là người thân, quen biết.

Thứ hai, gia đình nên quan tâm và quản lý con chặt chẽ hơn, tránh việc để cho trẻ sử dụng điện thoại “Smart phone” sớm. Trẻ chưa có đủ nhận thức để kiềm chế bản thân. Việc sử dụng điện thoại phải có sự giám sát của người lớn.

Thứ ba, cha, mẹ cần dành thời gian cho con, hiểu tâm lý con theo từng độ tuổi. Bên cạnh đó, cố gắng chia sẻ với con về giới tính, tình dục tuổi mới lớn. Vì trẻ em hiện nay dậy thì sớm và yêu sớm. Tránh bạo lực khi con có sai phạm, phải nâng đỡ, tôn trọng ý kiến của con, phải biết kiềm chế khi gặp phản ứng trước những căng thẳng khó kiểm

soát của con. Cha mẹ phải luôn cố lắng nghe con nói, hiểu ngôn ngữ của con theo nhóm tuổi, trẻ em càng nhỏ càng khó giải thích nỗi đau. Không chủ quan giao con còn nhỏ cho người khác.

Thứ tư, người thân của trẻ tránh tiếp xúc sờ, chạm vào những vùng riêng tư của trẻ ví dụ như: “Ngực, hông, đùi non, môi, vùng kín”. Tôn trọng quyền riêng tư của trẻ.

Thứ năm, tránh giáo dục trẻ theo phương pháp bạo lực “đánh đòn”, nên giáo dục theo phương pháp “lắng nghe và thấu hiểu”. Lắng nghe trẻ bày tỏ trước sau đó nhắc nhở nhẹ nhàng để trẻ thấu hiểu.

Thứ sáu, khi cho con vui chơi ở những nơi đông người như khu du lịch, công viên, cha mẹ tránh cho con ăn mặc quá “mát mẻ”. Vì như thế sẽ gây cảm giác muốn “thỏa mãn nhu cầu sinh lý” của những đối tượng xấu.

3.2.2. Giải pháp đối với nhà trường

Thứ nhất, nhà trường cần biên soạn lại chương trình giáo dục pháp luật. Các trường trung học phổ thông cần tập trung vào vấn đề cần thiết, cập nhật những kiến thức pháp luật mới với những sự kiện diễn ra trong đời sống hàng ngày mà các em đã tiếp thu. Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân ở trường trung học phổ thông, trung học cơ sở cũng như đổi mới phương pháp giảng dạy pháp luật ở trường phổ thông. Bên cạnh việc giáo dục kiến thức cũng như kiến thức pháp luật, nhà trường cũng cần tổ chức nói chuyện chuyên đề về sức khỏe sinh sản cho học sinh thường xuyên. Thầy, cô cần quan tâm những học sinh có biểu hiện bất an, không tập trung, cần lắng nghe và quan tâm đến học sinh yếu kém, ít chơi đùa cùng bạn. Thầy, cô nên nói chuyện, trao đổi riêng về tình bạn, tình yêu với học sinh...

Thứ hai, phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường, thực tế đã minh chứng một điều là mối quan hệ lỏng lẻo giữa gia đình và nhà trường là một trong sơ hở dẫn đến tình trạng học sinh bị kẻ xấu dụ dỗ, gạ gẫm quan hệ tình dục. Do vậy, cần phối hợp, trao đổi thông tin theo sát mọi suy nghĩ, tình cảm, hành vi để từ đó có biện pháp giúp đỡ, giáo dục kịp thời.

2.3.3. Giải pháp về quản lý văn hóa, trật tự xã hội

Cần duy trì và đổi mới phương pháp phối hợp với các ngành, đặc biệt là tăng cường các đoàn liên ngành trong từng lĩnh vực kinh doanh như một số dịch vụ về văn hoá phải có liên ngành văn hoá thông tin, quản lý thị trường, công an (không đơn thuần như hiện nay chỉ có văn hoá thông tin và công an)... như vậy mới nâng cao được hiệu quả xử lý, nhằm chấn chỉnh các vi phạm và ổn định tình hình được tốt hơn.

Đặc biệt, lĩnh vực Internet là một lĩnh vực mới về khoa học công nghệ, nên các cơ quan chuyên ngành cần nghiên cứu các biện pháp kỹ thuật ngăn ngừa từ xa, hạn chế những thông tin xấu trên mạng. Hướng dẫn, chỉ đạo, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị liên quan trong hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet. Cơ quan có thẩm quyền cần thanh, kiểm tra các hoạt động thông tin, báo chí, thông tin trên internet; xử lý nghiêm những hành vi sản xuất, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm thông tin nội dung đồi trụy, kích động bạo lực. Bên cạnh đó, cần quản lý chặt chẽ các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện như khách sạn, quán trọ...

Ngoài ra, các cơ quan có thẩm quyền phải làm tốt công tác quản lý hộ khẩu, nhân khẩu. Việc quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, cư trú phải đảm bảo kịp thời và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để công dân tự giác việc đăng ký. Tổ chức các điểm đăng ký, khai báo tạm trú thuận lợi ở địa bàn dân cư. Qua việc quản lý cần tiến hành phân loại các hệ đối tượng, nếu có nghi vấn thì yêu cầu xác minh làm rõ, đặc biệt chú trọng những hộ gia đình và những “người mẹ đơn thân” lấy chồng, từ đó xác định rõ lý lịch của người cha dượng để áp dụng biện pháp quản lý phù hợp.

3.2.4. Giải pháp về chính sách, pháp luật

Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành nghị quyết số 06/2019/NQ/HĐTP hướng dẫn cụ thể các hành vi xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi. Vì vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng nên dựa vào quy định trên để áp dụng thống nhất, tránh tình trạng bỏ lọt tội phạm.

Ngoài ra, nghị định số 56/2017/NĐ-CP

ngày 9 tháng 5 năm 2017 có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2017 đã quy định về quyền riêng tư của trẻ em; quy trình, thẩm quyền tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em nhưng vẫn còn một số hạn chế. Vì vậy, nghị định cần bổ sung các quy định sau:

Thứ nhất, nghị định nên bổ sung bằng việc đưa ra một khái niệm rộng về quyền riêng tư của trẻ em được bảo vệ gồm: tên tuổi, hình ảnh, giọng nói, thông tin liên quan đến đời sống tình cảm, gia đình, sức khỏe, tôn giáo, nơi ở, thu nhập, lựa chọn chính trị... để việc áp dụng được linh hoạt, mềm dẻo, đảm bảo việc bảo vệ quyền riêng tư của trẻ em hiệu quả nhất, từ đó góp phần hạn chế tình trạng xâm hại tình dục trẻ em.

Thứ hai, nghị định cần bổ sung quy định việc trẻ em dưới 18 tuổi được yêu cầu dỡ bỏ các nội dung mang tính riêng tư liên quan đến bản thân đang hiện diện trên mạng xã hội. Như vậy, việc bảo vệ các thông tin về quyền riêng tư của trẻ em mới được đảm bảo đầy đủ.

3.2.5. Giải pháp đối với người phạm tội

Thứ nhất, đối với cơ quan có thẩm quyền: Cơ quan có thẩm quyền nên có giải pháp thiên vật lý áp dụng cho đối tượng phạm tội lần 2 và đối tượng có độ tuổi từ 45 tuổi đến 60 tuổi trở lên thực hiện hành vi hiếp dâm với trẻ em từ 06 tuổi đến 13 tuổi. Nhằm giảm thiểu mức độ phạm tội tái phạm và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật Hình sự Việt Nam. Đồng thời nên gắn chip theo dõi những kẻ phạm tội hiếp dâm trẻ em sau khi đã mãn hạn tù. Kiểm soát hành vi của những đối tượng từng thực hiện hành vi hiếp dâm người dưới 16 tuổi có tính chất nghiêm trọng (như người phạm tội thực hiện hành vi từ 02 lần trở lên, hiếp dâm nhiều người, nhiều người hiếp 01 người).

Thứ hai, đối với bản thân người phạm tội:

- Phải luôn trao dồi đạo đức, phẩm chất, tránh tiếp xúc với các đối tượng có nhân thân xấu. Không nên tìm tòi, khám phá các hình ảnh, phim ảnh có nội dung xấu, đồi trụy để tránh trường hợp bất chú ý và làm theo những hành vi lệch lạc đó.

- Tìm hiểu để biết các quy định của pháp luật nói chung cũng như các quy định về xâm

hại tình dục người dưới 16 tuổi để không thực hiện hành vi phạm các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi.

- Nếu phạm tội, sau khi chấp hành xong hình phạt phải rèn luyện phẩm chất, đạo đức và tích cực lao động, tìm kiếm việc làm phù hợp không sa vào những tệ nạn xã hội cũng như tái phạm tội, trong đó có các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi.

3. Kết luận

Bài viết đã phân tích thực trạng, nguyên nhân của tình hình các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi. Đồng thời đưa ra những giải pháp góp phần vào công tác phòng ngừa các tội xâm hại tình dục dưới 16 tuổi trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Để nâng cao công tác phòng ngừa các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi trên địa bàn tỉnh Tiền Giang thì gia đình, nhà trường, các cơ quan có thẩm quyền cần phải thực hiện đồng bộ và nhất quán các giải pháp về gia đình; nhà trường; quản lý văn hóa, trật tự xã hội và chính sách pháp luật để ngăn chặn, đẩy lùi các nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, từ đó góp phần hạn chế các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi./.

Tài liệu tham khảo

[1]. Đoàn thanh niên tỉnh Tiền Giang (2018), *Báo cáo Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TW, ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới*.

[2]. Đoàn thanh niên tỉnh Tiền Giang (2018), *Khảo sát về công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên*.

[3]. Phòng Thống kê tội phạm - Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, *Báo cáo tình hình tội phạm giai đoạn từ năm 2014-2018*.

[4]. Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, *Giáo trình Tâm lý học phát triển*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[5]. Trường Đại học Luật Hồ Chí Minh, *Giáo trình luật hình sự Việt Nam phần các tội phạm (quyển 1)*, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam.

[6]. Trường Đại học Luật Hồ Chí Minh, *Giáo trình luật hình sự Việt Nam phần chung*, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam.

[7]. Trường Đại học Luật Hồ Chí Minh, *Giáo trình Tội phạm học*, NXB Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam.